



BẢN TIN

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

Hàng tuần



⇒ Bộ công thương khởi xướng điều tra chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ trung quốc



⇒ Hoa Kỳ gia hạn thuế chống bán phá giá và trợ cấp đối với ống thép không gỉ áp lực từ Trung Quốc



NỘI DUNG CHÍNH

TIN TRONG NƯỚC

- ◆ Bộ công thương khởi xướng điều tra chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ trung quốc 3
- ◆ Hội thảo "tăng cường năng lực phòng vệ thương mại trong lĩnh vực công nghiệp tại việt nam" 5

TIN NƯỚC NGOÀI

- ◆ Trung quốc gia hạn điều tra chống bán phá giá đối với rượu brandy nhập khẩu từ eu 7
- ◆ Doanh nghiệp thép bra-xin lo ngại trước làn sóng nhập khẩu thép giá rẻ từ trung quốc 8
- ◆ Ấn độ điều tra chống bán phá giá đối với dược phẩm nhập khẩu từ trung quốc và thái lan 10
- ◆ Ca-na-đa cân nhắc gỡ bỏ thuế 100% đối với xe điện trung quốc 11
- ◆ Trung quốc điều tra chống bán phá giá Thịt heo nhập khẩu từ EU 12
- ◆ Eu áp thuế chống bán phá giá đối với ốc vít không đầu nhập khẩu từ trung quốc 13
- ◆ Ngành năng lượng mặt trời trước làn sóng bảo hộ thương mại toàn cầu 14

THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- ◆ Tình Hình Xuất Khẩu Mặt Hàng Đệm Mút Vào Thị Trường Ca-Na-Đa 15

BỘ CÔNG THƯƠNG KHỞI XƯƠNG ĐIỀU TRA CHỐNG LẤN TRÁNH BIỆN PHÁP PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI ĐỐI VỚI MỘT SỐ SẢN PHẨM THÉP CÁN NÓNG CÓ XUẤT XỨ TỪ TRUNG QUỐC

Ngày 27 tháng 10 năm 2025, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 3176/QĐ-BCT về việc khởi xướng điều tra chống lấn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Trung Quốc.

Việc điều tra được tiến hành trên cơ sở hồ sơ yêu cầu của hai doanh nghiệp sản xuất trong nước gồm Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Dung Quất và Công ty TNHH Gang thép Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh, đề nghị điều tra hành vi lấn tránh thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm thép cán nóng khổ rộng lớn hơn 1.880mm và nhỏ hơn hoặc bằng 2.300mm có xuất xứ từ Trung Quốc.

Trước đó, ngày 04 tháng 7 năm 2025, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 1959/QĐ-BCT, áp dụng biện pháp chống bán phá giá chính thức đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Trung Quốc, đồng thời chấm dứt điều tra với sản phẩm cùng loại có xuất xứ từ Ấn Độ.

Hồ sơ yêu cầu của các doanh nghiệp đã cung cấp bằng chứng sơ bộ cho thấy có dấu hiệu lấn tránh biện pháp phòng vệ thương mại thông qua việc thay đổi không đáng kể đặc tính hàng hóa thuộc diện áp dụng biện pháp.

Trình tự điều tra

Theo quy định, sau khi khởi xướng, Cơ quan điều tra sẽ gửi bản câu hỏi tới các bên liên quan nhằm thu thập thông tin, phân tích và đánh giá các cáo buộc về hành vi lấn tránh. Quá trình điều tra bao gồm thẩm tra, xác minh thông tin do các bên cung cấp, trước khi Bộ Công Thương ban hành kết luận điều tra chính thức.

Cơ quan điều tra sẽ thực hiện điều tra khách quan, minh bạch, tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam và các cam kết quốc tế, nhằm đảm bảo môi trường cạnh tranh công bằng và hiệu quả thực thi các biện pháp phòng vệ thương mại.

Khuyến nghị đối với các bên liên quan

Cơ quan điều tra khuyến nghị các tổ chức, cá nhân có hoạt động xuất nhập khẩu, phân phối, kinh doanh hoặc sử dụng sản phẩm bị điều tra chủ động đăng ký làm bên liên quan,



cung cấp thông tin cần thiết và theo dõi diễn biến vụ việc để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Thông tin chi tiết và tài liệu liên quan được đăng tải trên Hệ thống tiếp nhận hồ sơ phòng vệ thương mại trực tuyến (TRAV Online) tại địa chỉ: <http://online.trav.gov.vn>.

Thông tin liên hệ

Cục Phòng vệ thương mại - Bộ Công Thương

Địa chỉ: 54 Hai Bà Trưng, Phường Cửa Nam, Hà Nội, Việt Nam

Thư điện tử:

- ◆ Chị Lê Thị Kim Phụng - Phòng Điều tra bán phá giá và trợ cấp:
- ◆ Email: phungltk@moit.gov.vn
- ◆ Chị Vũ Thị Hà Phương - Phòng Điều tra thiệt hại và tự vệ:
- ◆ Email: phuongvth@moit.gov.vn

HỘI THẢO "TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI TRONG LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP TẠI VIỆT NAM"

Ngày 29 tháng 10 năm 2025, tại Hà Nội, Cục Phòng vệ thương mại (Bộ Công Thương) tổ chức Hội thảo “Tăng cường năng lực phòng vệ thương mại trong lĩnh vực công nghiệp tại Việt Nam” nhằm thúc đẩy cơ chế phối hợp giữa cơ quan quản lý, hiệp hội và doanh nghiệp trong công tác phòng vệ thương mại; cập nhật nguy cơ, xu hướng các vụ kiện thương mại đối với sản phẩm da giày, dệt may; đồng thời nâng cao năng lực ứng phó và bảo vệ quyền lợi chính đáng của doanh nghiệp Việt Nam trong tiến trình hội nhập quốc tế.

Hội thảo có sự tham dự của đại diện các cơ quan, hiệp hội và doanh nghiệp lớn trong



ngành. Các chuyên gia gồm bà Nguyễn Hằng Nga (Cục Phòng vệ thương mại), ông Phạm Phú Dũng (Viện Nghiên cứu Da – Giày Việt Nam), bà Trần Minh Thu (Phòng WTO và Hội nhập – VCCI) và ông Bạch Thăng Long, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty May 10, đã chia sẻ kinh nghiệm, phân tích xu hướng điều tra phòng vệ thương mại toàn cầu và đề xuất giải pháp tăng cường năng lực phòng vệ thương mại cho doanh nghiệp xuất khẩu.



Phát biểu khai mạc, ông Đặng Xuân Tâm, Chánh Văn phòng Cục Phòng vệ thương mại, nhấn mạnh rằng các Hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới đã mở ra nhiều cơ hội xuất khẩu và đóng vai trò quan trọng trong hội nhập kinh tế của Việt Nam. Tuy nhiên, song song với cơ hội là nguy cơ gia tăng các vụ điều tra phòng vệ thương mại đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam.

Theo ông Tâm, tính đến tháng 8/2025, hàng hóa Việt Nam phải đối mặt với 292 vụ việc phòng vệ thương mại từ các thị trường xuất khẩu, trong đó có 160 vụ chống bán phá giá, 33 vụ chống trợ cấp, 59 vụ tự vệ và 40 vụ miễn trừ thuế. Hơn 100 biện pháp vẫn đang được các nước duy trì và rà soát hằng năm. “Điều này cho thấy hội nhập quốc tế không chỉ mở ra cơ hội mà còn là thách thức đối với doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam,” ông nói.

Đại diện Cục Phòng vệ thương mại, bà Nguyễn Hằng Nga, cho biết hàng hóa Việt Nam đang phải đối mặt với áp lực gia tăng từ các biện pháp phòng vệ thương mại của các nước nhập khẩu. Do đó, việc nâng cao năng lực ứng phó và xây dựng ‘lá chắn phòng vệ vững chắc’ là yêu cầu sống còn để doanh nghiệp duy trì thị trường xuất khẩu.

Đồng quan điểm, bà Trần Minh Thu (VCCI) nhấn mạnh rằng Việt Nam hiện nằm trong nhóm 20 nền kinh tế có quy mô thương mại lớn nhất thế giới, nhưng đi cùng với đó là rủi ro gia tăng về điều tra phòng vệ thương mại. “Đến nay, Việt Nam đã bảo vệ thành công hơn 50% số vụ việc phòng vệ thương mại, giúp nhiều ngành hàng duy trì kim ngạch xuất khẩu hàng tỷ USD,” bà Thu cho biết.

Các chuyên gia thống nhất rằng việc tăng cường năng lực phòng vệ thương mại là nhiệm vụ cấp thiết, mang tính chiến lược đối với doanh nghiệp Việt Nam trong giai đoạn hội nhập sâu rộng. Việt Nam đang từng bước xây dựng đội ngũ chuyên gia, luật sư và hình thành hệ sinh thái về phòng vệ thương mại, góp phần bảo đảm sự phát triển bền vững của nền công nghiệp quốc gia.

TRUNG QUỐC GIA HẠN ĐIỀU TRA CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ ĐỐI VỚI RƯỢU BRANDY NHẬP KHẨU TỪ EU

Bộ Thương mại Trung Quốc vừa thông báo sẽ kéo dài thời gian điều tra chống bán phá giá đối với rượu brandy nhập khẩu từ Liên minh châu Âu thêm ba tháng. Cuộc điều tra ban đầu được khởi xướng từ tháng 1 năm 2024, nhằm xác định liệu các sản phẩm rượu brandy nhập khẩu từ EU, đặc biệt là từ Pháp, có đang được bán tại Trung Quốc với giá thấp hơn giá trị thực, gây thiệt hại cho ngành sản xuất trong nước hay không.



Pháp là quốc gia xuất khẩu rượu brandy lớn nhất sang Trung Quốc, với các thương hiệu nổi tiếng như Hennessy, Rémy Martin và Martell. Cognac – một loại rượu brandy cao cấp – chiếm phần lớn lượng rượu brandy nhập khẩu từ EU. Đây cũng là sản phẩm bị nhắm đến trong cuộc điều tra, do chiếm thị phần lớn và có ảnh hưởng mạnh đến thị trường nội địa Trung Quốc.

Liên minh châu Âu đã bác bỏ các cáo buộc bán phá giá, cho rằng giá bán rượu brandy phản ánh đúng chất lượng và chi phí sản xuất. Các nhà ngoại giao EU đang tiếp tục đối thoại với phía Trung Quốc để bảo vệ quyền lợi của các nhà sản xuất rượu, đồng thời kêu gọi một quá trình điều tra minh bạch và công bằng.

Việc gia hạn điều tra được cho là có liên quan đến căng thẳng thương mại rộng hơn giữa Trung Quốc và EU. Trước đó, EU đã tiến hành điều tra trợ cấp đối với xe điện Trung Quốc, khiến Bắc Kinh phản ứng mạnh mẽ. Cuộc điều tra rượu brandy có thể được xem là một biện pháp đáp trả trong bối cảnh hai bên đang gia tăng các biện pháp phòng vệ thương mại.

Việc kéo dài thời gian điều tra cho thấy Trung Quốc đang thận trọng trong việc đưa ra kết luận cuối cùng. Trong thời gian tới, các nhà sản xuất rượu brandy EU sẽ tiếp tục đối mặt với sự bất ổn về thị trường Trung Quốc – một trong những thị trường tiêu thụ rượu brandy lớn nhất thế giới. Kết quả điều tra sẽ có ảnh hưởng lớn đến quan hệ thương mại giữa hai nền kinh tế hàng đầu thế giới.

Tổng hợp từ Global Banking and Finance (globalbankingandfinance.com)

DOANH NGHIỆP THÉP BRA-XIN LO NGẠI TRƯỚC LÀN SÓNG NHẬP KHẨU THÉP GIÁ RẺ TỪ TRUNG QUỐC

Trong bối cảnh ngành thép toàn cầu đang đối mặt với biến động mạnh mẽ, các doanh nghiệp thép Bra-xin – đặc biệt là Usiminas – đang lên tiếng cảnh báo về sự gia tăng nhập khẩu thép từ Trung Quốc. Usiminas (Usinas Siderúrgicas de Minas Gerais S.A.) là một trong những nhà sản xuất thép lớn nhất tại Bra-xin và khu vực Mỹ La-tinh. Với công suất sản xuất lên tới 9,5 triệu tấn thép thô mỗi năm, Usiminas đóng vai trò trung tâm trong chuỗi cung ứng thép quốc gia, chiếm khoảng 28% sản lượng thép toàn quốc và dẫn đầu thị trường thép cán phẳng.

Usiminas cho rằng sự gia tăng nhập khẩu thép từ Trung Quốc không chỉ ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh mà còn đặt ra thách thức lớn đối với năng lực cạnh tranh và sự ổn định của ngành sản xuất thép nội địa.

Theo báo cáo tài chính quý II/2025 của Usiminas, lượng thép nhập khẩu vào Bra-xin – đặc biệt từ Trung Quốc – đang tăng mạnh, với mức giá thấp hơn đáng kể so với giá thành sản xuất trong nước. Các sản phẩm như thép cán nguội và thép không gỉ từ Trung Quốc đang tràn vào thị trường Bra-xin, gây ra sự cạnh tranh không công bằng và làm suy giảm lợi nhuận của các nhà sản xuất nội địa.

Ông Marcelo Chara – Chủ tịch Usiminas nhấn mạnh: “Chúng tôi đang đối mặt với một làn sóng thép nhập khẩu được trợ giá, khiến thị trường nội địa bị bóp méo nghiêm trọng”.

Usiminas ghi nhận lợi nhuận ròng quý II/2025 chỉ đạt 128 triệu real (tương đương 26.9 triệu USD), giảm 62% so với quý trước. Biên lợi nhuận EBITDA cũng giảm mạnh từ 10,7% xuống còn 6,2%. Công ty cho biết đang cân nhắc cắt giảm đầu tư và tăng giá bán để bù đắp chi phí, đồng thời duy trì hoạt động trong môi trường cạnh tranh khắc nghiệt.

Trước tình hình này, Usiminas và nhiều doanh nghiệp thép Bra-xin đang kêu gọi chính phủ tăng cường các biện pháp phòng vệ thương mại. Các đề xuất bao gồm áp thuế chống bán phá giá, kiểm soát chất lượng hàng nhập khẩu và thiết lập hạn ngạch nhập khẩu để bảo vệ ngành sản xuất trong nước khỏi sự cạnh tranh không lành mạnh.



Nếu không có biện pháp kiểm soát hiệu quả, ngành thép Bra-xin có nguy cơ mất thị phần ngay tại sân nhà, dẫn đến giảm sản lượng, sa thải lao động và suy giảm đầu tư. Trong khi đó, các doanh nghiệp Trung Quốc tiếp tục mở rộng xuất khẩu nhờ vào quy mô sản xuất lớn và chính sách hỗ trợ từ chính phủ.

Dưới góc nhìn của doanh nghiệp thép Bra-xin, đặc biệt là Usiminas, tình hình nhập khẩu thép từ Trung Quốc đang là mối đe dọa nghiêm trọng đối với sự ổn định và phát triển của ngành. Việc duy trì năng lực cạnh tranh đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa doanh nghiệp và chính phủ trong việc thiết lập các rào cản thương mại hợp lý, đồng thời thúc đẩy đổi mới công nghệ và nâng cao hiệu quả sản xuất.

Tổng hợp từ Hellenic Shipping News (hellenicshippingnews.com)

ẤN ĐỘ ĐIỀU TRA CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ ĐỐI VỚI DƯỢC PHẨM NHẬP KHẨU TỪ TRUNG QUỐC VÀ THÁI LAN

An Độ đang đẩy nhanh cuộc điều tra chống bán phá giá đối với một loại thuốc điều trị bệnh lao nhập khẩu từ Trung Quốc và Thái Lan. Động thái này phản ánh mối lo ngại ngày càng tăng về việc các sản phẩm dược phẩm giá rẻ từ nước ngoài đang gây ảnh hưởng tiêu cực đến ngành sản xuất thuốc trong nước.

Cuộc điều tra tập trung vào hoạt chất Rifampicin 100mg và 150mg, được sử dụng phổ biến trong điều trị bệnh lao – một căn bệnh vẫn còn phổ biến tại Ấn Độ. Theo Tổng cục Phòng vệ thương mại (DGTR), các nhà sản xuất trong nước đã nộp đơn khiếu nại cho rằng thuốc nhập khẩu từ Trung Quốc và Thái Lan đang được bán với giá thấp hơn giá trị thực, gây thiệt hại nghiêm trọng cho ngành dược nội địa.

Ấn Độ là một trong những quốc gia sản xuất thuốc generic (thuốc gốc tương đương với thuốc phát minh) lớn nhất thế giới, với nhiều doanh nghiệp cung cấp thuốc điều trị lao cho cả thị trường nội địa và quốc tế. Tuy nhiên, việc nhập khẩu thuốc giá rẻ từ nước ngoài đang khiến các nhà sản xuất trong nước gặp khó khăn trong việc duy trì sản lượng và lợi nhuận.

Nếu kết quả điều tra xác nhận hành vi bán phá giá, chính phủ Ấn Độ có thể áp dụng thuế chống bán phá giá để bảo vệ ngành sản xuất nội địa, đồng thời đảm bảo sự ổn định trong chuỗi cung ứng thuốc thiết yếu.

Ấn Độ hiện là quốc gia có số ca mắc bệnh lao cao nhất thế giới, với hàng triệu người cần được điều trị mỗi năm. Việc đảm bảo nguồn cung thuốc ổn định và chất lượng là ưu tiên hàng đầu của chính phủ. Do đó, cuộc điều tra không chỉ mang tính thương mại mà còn liên quan đến an ninh y tế quốc gia.

Bên cạnh đó, chính phủ Ấn Độ đang thúc đẩy chính sách “Make in India” trong ngành dược phẩm, khuyến khích sản xuất nội địa và giảm phụ thuộc vào nhập khẩu – đặc biệt từ Trung Quốc, vốn là nguồn cung nguyên liệu dược chính.

Việc đẩy nhanh điều tra chống bán phá giá đối với thuốc điều trị lao từ Trung Quốc và Thái Lan cho thấy Ấn Độ đang quyết liệt bảo vệ ngành dược nội địa trước áp lực cạnh tranh toàn cầu. Kết quả điều tra sẽ có ảnh hưởng lớn đến chính sách nhập khẩu, giá thuốc và khả năng tiếp cận điều trị của hàng triệu bệnh nhân trong nước.

Tổng hợp từ The Economic Times (economictimes.indiatimes.com)

CA-NA-ĐA CÂN NHẮC GỠ BỎ THUẾ 100% ĐỐI VỚI XE ĐIỆN TRUNG QUỐC

Ca-na-đa đang cân nhắc việc gỡ bỏ mức thuế nhập khẩu 100% đối với xe điện sản xuất từ Trung Quốc, một động thái có thể tạo ra bước ngoặt lớn trong chính sách thương mại và thị trường xe điện nội địa. Quyết định này được xem xét trong bối cảnh nhu cầu về phương tiện xanh ngày càng tăng, trong khi người tiêu dùng Ca-na-đa đang tìm kiếm các lựa chọn xe điện có giá cả phải chăng hơn.

Hiện tại, mức thuế cao được áp dụng nhằm bảo vệ ngành sản xuất xe trong nước và hạn chế sự phụ thuộc vào công nghệ nước ngoài, đặc biệt là từ Trung Quốc – quốc gia đang dẫn đầu thế giới về sản xuất xe điện. Tuy nhiên, các nhà nhập khẩu và đại lý xe hơi tại Ca-na-đa cho rằng chính sách thuế này đang cản trở sự đa dạng hóa thị trường và làm chậm quá trình chuyển đổi sang phương tiện thân thiện với môi trường.

Nếu chính phủ Ca-na-đa quyết định gỡ bỏ thuế, các thương hiệu xe điện Trung Quốc như BYD, NIO và XPeng có thể nhanh chóng thâm nhập thị trường Ca-na-đa, mang đến nhiều lựa chọn hơn cho người tiêu dùng với mức giá cạnh tranh. Điều này có thể thúc đẩy doanh số xe điện, hỗ trợ mục tiêu giảm phát thải và đẩy nhanh quá trình thay thế xe chạy xăng truyền thống.

Tuy nhiên, việc mở cửa thị trường cũng đặt ra thách thức lớn đối với các nhà sản xuất xe trong nước, vốn đang phải đối mặt với chi phí sản xuất cao và áp lực đổi mới công nghệ. Các chuyên gia cảnh báo rằng nếu không đi kèm với các biện pháp kiểm soát chất lượng, tiêu chuẩn môi trường và an ninh dữ liệu, việc gỡ bỏ thuế có thể gây ra những hệ lụy lâu dài cho nền kinh tế và người tiêu dùng.

Trong khi Hoa Kỳ và EU đang siết chặt kiểm soát đối với xe điện Trung Quốc, Ca-na-đa có thể trở thành cửa ngõ chiến lược cho các sản phẩm này vào thị trường Bắc Mỹ nếu chính sách thuế được điều chỉnh. Quyết định cuối cùng của chính phủ sẽ không chỉ ảnh hưởng đến ngành công nghiệp xe điện trong nước mà còn định hình lại quan hệ thương mại giữa Ca-na-đa và Trung Quốc trong lĩnh vực công nghệ xanh.

Tổng hợp từ Global China EV (globalchinaev.com)

TRUNG QUỐC ĐIỀU TRA CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ THỊT HEO NHẬP KHẨU TỪ EU

Trung Quốc sẽ tổ chức một phiên điều trần công khai vào ngày 31 tháng 10 liên quan đến cuộc điều tra chống bán phá giá đối với các sản phẩm thịt heo nhập khẩu từ Liên minh châu Âu (EU). Cuộc điều tra này là một phần trong phản ứng của Bắc Kinh trước việc EU áp thuế lên xe điện Trung Quốc, và hiện đang gây ra những ảnh hưởng đáng kể đến ngành thịt heo châu Âu.

Cuộc điều tra chống bán phá giá được Bộ Thương mại Trung Quốc (MOFCOM) khởi xướng từ tháng 6 năm 2024 và gia hạn thêm thời hạn điều tra vào giữa năm 2025. Tháng 9 vừa qua, Trung Quốc đã áp dụng mức thuế chống bán phá giá sơ bộ lên tới 62,4% đối với thịt heo của EU, với tổng giá trị nhập khẩu vượt 2 tỷ USD. Các công ty EU hợp tác với cuộc điều tra, chủ yếu từ Tây Ban Nha, Đan Mạch và Hà Lan, nhận mức thuế thấp hơn – dao động từ 15,6% đến 32,7% – trong khi các công ty không hợp tác phải chịu mức thuế cao nhất.

Phiên điều trần sẽ tập trung vào các vấn đề cốt lõi như hành vi bán phá giá, thiệt hại đối với ngành công nghiệp thịt heo nội địa Trung Quốc và mối liên hệ nhân quả giữa hai yếu tố này. Phiên họp sẽ có sự tham gia của các đại diện từ EU, Bỉ, Đan Mạch, Phần Lan, Áo, cùng các hiệp hội ngành thịt từ Tây Ban Nha, Hà Lan và Pháp. Ngoài ra, Hiệp hội Nông nghiệp Chăn nuôi Trung Quốc và các doanh nghiệp Trung Quốc cũng sẽ có mặt.

MOFCOM yêu cầu các bên tham gia trình bày quan điểm theo thứ tự quy định và tuân thủ các nguyên tắc bảo mật đối với thông tin kinh doanh nhạy cảm. Quyết định tổ chức phiên điều trần được đưa ra theo đề nghị chung của Ủy ban châu Âu và Hiệp hội ngành thịt heo Pháp – Le Porc Français (INAPORC).

Tại Tây Ban Nha, nơi bị ảnh hưởng nặng nề bởi mức thuế mới, nhiều hiệp hội và doanh nghiệp ngành thịt heo đã lên tiếng kêu gọi hai bên giải quyết căng thẳng thông qua đối thoại. Truyền thông Tây Ban Nha cảnh báo rằng ngành thịt heo châu Âu có thể phải gánh chịu hậu quả từ các tranh chấp thương mại liên quan đến ngành ô tô.

Cuộc điều tra và phiên điều trần lần này không chỉ là vấn đề thương mại mà còn phản ánh sự phức tạp trong quan hệ kinh tế giữa Trung Quốc và EU. Kết quả cuối cùng sẽ có ảnh hưởng lớn đến ngành thịt heo châu Âu, đặc biệt là các quốc gia xuất khẩu chủ lực như Tây Ban Nha, Hà Lan và Đan Mạch.

Tổng hợp từ Reuters (reuters.com)

EU ÁP THUẾ CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ ĐỐI VỚI ỐC VÍT KHÔNG ĐẦU NHẬP KHẨU TỪ TRUNG QUỐC

Ngày 23 tháng 10 năm 2025, Ủy ban châu Âu đã chính thức áp dụng mức thuế chống bán phá giá từ 54,7% đến 72,3% đối với các sản phẩm ốc vít không đầu nhập khẩu từ Trung Quốc. Các sản phẩm bị ảnh hưởng bao gồm thanh ren, bu lông neo và bu lông chữ U – những linh kiện được sử dụng phổ biến trong các ngành công nghiệp như ô tô, xây dựng và năng lượng tái tạo. Quyết định này được đưa ra sau một cuộc điều tra kéo dài nhằm xác định liệu các sản phẩm nói trên có đang được bán tại thị trường EU với giá thấp hơn giá trị thực, gây thiệt hại cho ngành sản xuất trong khối.

Kết quả điều tra cho thấy có bằng chứng rõ ràng về hành vi bán phá giá, dẫn đến sự cạnh tranh không công bằng và ảnh hưởng tiêu cực đến các nhà sản xuất nội địa. Mức thuế cụ thể sẽ phụ thuộc vào từng nhà sản xuất Trung Quốc, với các công ty hợp tác trong quá trình điều tra có thể được áp dụng mức thuế thấp hơn. Tuy nhiên, các doanh nghiệp không hợp tác sẽ phải chịu mức thuế cao nhất là 72,3%.

Đây không phải là biện pháp phòng vệ thương mại duy nhất mà EU áp dụng đối với Trung Quốc trong thời gian gần đây. Vào tháng 4 năm 2025, EU đã áp thuế chống trợ cấp đối với thiết bị nâng hạ di động (mobile

access equipment) nhập khẩu từ Trung Quốc, sau khi phát hiện các khoản trợ cấp không công bằng như quyền sử dụng đất giá rẻ, tài trợ ưu đãi và miễn giảm thuế. Biện pháp này nhằm bảo vệ ngành sản xuất thiết bị công nghiệp của EU, vốn đang mất thị phần nghiêm trọng trước hàng hóa Trung Quốc.

Ngoài ra, EU cũng đã tiến hành điều tra trợ cấp đối với xe điện Trung Quốc – một lĩnh vực đang gây tranh cãi mạnh mẽ. Cuộc điều tra này được khởi xướng vào tháng 9 năm 2023, với mục tiêu xác định xem liệu các nhà sản xuất xe điện Trung Quốc có nhận được hỗ trợ tài chính từ nhà nước để bán sản phẩm với giá thấp hơn chi phí thực tế hay không. EU cũng đã áp dụng thuế chống trợ cấp tương tự như các biện pháp đã áp dụng với thiết bị công nghiệp.

Các biện pháp phòng vệ thương mại này phản ánh chiến lược “tự chủ chiến lược mở” của EU, trong đó khối này tìm cách bảo vệ ngành sản xuất nội địa khỏi sự cạnh tranh không lành mạnh, đồng thời duy trì quan hệ thương mại với Trung Quốc ở mức kiểm soát. Trong bối cảnh căng thẳng thương mại toàn cầu gia tăng, EU đang ngày càng sử dụng các công cụ phòng vệ để điều chỉnh dòng chảy hàng hóa và bảo vệ lợi ích kinh tế của mình.

NGÀNH NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI TRƯỚC LÀN SÓNG BẢO HỘ THƯƠNG MẠI TOÀN CẦU

Thị trường toàn cầu cho mô-đun năng lượng mặt trời và bộ biến tần đang trên đà tăng trưởng mạnh mẽ, với quy mô dự kiến đạt khoảng 115,8 tỷ USD vào năm 2030. Trong đó, mô-đun năng lượng mặt trời chiếm khoảng 80,7 tỷ USD, còn bộ biến tần chiếm khoảng 38,8 tỷ USD. Khu vực châu Á – Thái Bình Dương, đặc biệt là Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản và Hàn Quốc, sẽ dẫn đầu về sản lượng và giá trị xuất khẩu nhờ vào năng lực sản xuất quy mô lớn và chi phí cạnh tranh.

Tuy nhiên, đối với các doanh nghiệp sản xuất và xuất khẩu mô-đun năng lượng mặt trời, cơ hội này đi kèm với những thách thức ngày càng rõ rệt từ các chính sách phòng vệ thương mại đang gia tăng trên toàn cầu. Trong những năm gần đây, nhiều quốc gia đã áp dụng các biện pháp chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với sản phẩm năng lượng mặt trời nhập khẩu, đặc biệt từ Trung Quốc – quốc gia chiếm phần lớn thị phần xuất khẩu toàn cầu.

Liên minh châu Âu (EU) đã tăng cường các cuộc điều tra thương mại đối với thiết bị năng lượng tái tạo, bao gồm mô-đun năng lượng mặt trời, với cáo buộc rằng các sản phẩm này được trợ giá quá mức, gây ra cạnh tranh không công bằng. Mỹ tiếp tục duy trì mức thuế cao đối với mô-đun năng lượng mặt trời từ Trung Quốc, đồng thời mở rộng điều tra sang các quốc gia trung chuyển như Việt Nam, Ma-lai-xi-a và Thái Lan – nơi nhiều doanh nghiệp Trung Quốc đặt nhà máy để tránh thuế.

Ngay cả các thị trường mới nổi như Ấn Độ và Bra-xin cũng đang áp dụng các biện pháp bảo vệ ngành sản xuất nội địa. Ấn Độ đã triển khai thuế bảo vệ tạm thời đối với mô-đun năng lượng mặt trời nhập khẩu, nhằm thúc đẩy chương trình “Make in India” và giảm phụ thuộc vào nguồn cung nước ngoài.

Trong bối cảnh này, các doanh nghiệp xuất khẩu cần có chiến lược thích ứng linh hoạt: đa dạng hóa thị trường, đầu tư vào công nghệ cao để tăng giá trị sản phẩm, và tuân thủ nghiêm ngặt các quy định thương mại quốc tế. Việc hợp tác với các hiệp hội ngành và chính phủ để thúc đẩy đối thoại thương mại công bằng cũng trở nên cấp thiết.

Tăng trưởng thị trường năng lượng mặt trời là một cơ hội lớn, nhưng chỉ những doanh nghiệp có năng lực cạnh tranh thực sự và chiến lược toàn cầu hóa bài bản mới có thể tận dụng được tiềm năng này trong bối cảnh chính sách thương mại ngày càng phức tạp.

Tổng hợp từ PV Magazine (pv-magazine.com)

TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU MẶT HÀNG ĐỆM MÚT VÀO THỊ TRƯỜNG CA-NA-ĐA

1. Mô tả mặt hàng đệm mút

Mặt hàng đệm mút (Mattresses) là một trong những sản phẩm nội thất phổ biến và thiết yếu trong đời sống hiện đại, được sử dụng rộng rãi trong các hộ gia đình, khách sạn, bệnh viện, ký túc xá, nhà nghỉ và nhiều cơ sở lưu trú khác. Đệm mút thường được sản xuất chủ yếu từ vật liệu xốp polyurethane – một loại polymer tổng hợp có cấu trúc bọt khí kín hoặc hở, tạo nên độ đàn hồi cao, khả năng chịu lực tốt và độ bền sử dụng lâu dài. Tùy vào công nghệ và mục đích sử dụng, đệm mút có thể được phân thành nhiều loại như mút thường, mút lạnh, mút hoạt tính – loại có khả năng ghi nhớ hình dạng cơ thể, phân bố đều áp lực khi nằm, giúp bảo vệ cột sống và tăng cảm giác thoải mái khi nghỉ ngơi. Bên cạnh đó, một số sản phẩm đệm mút cao cấp còn được kết hợp với cao su nhân tạo, sợi polyester, bông ép hoặc lò xo túi độc lập, nhằm gia tăng độ êm ái, thông thoáng và tuổi thọ cho sản phẩm.

Cấu tạo của đệm mút thông thường gồm phần lõi mút xốp – đóng vai trò là lớp chính nâng đỡ cơ thể, lớp bọc vải ngoài – thường làm từ vải gấm, vải thun, vải dệt kim, vải ni hoặc vải kháng khuẩn, và lớp lót hoặc khóa kéo để tiện tháo rời, vệ sinh. Quá trình sản xuất đệm mút bao gồm nhiều công đoạn kỹ thuật như: pha trộn và phản ứng hóa học giữa polyol và isocyanate để tạo bọt PU; đổ khuôn hoặc ép thành khối; cắt tạo hình theo kích thước tiêu chuẩn; sau đó bọc vải, khâu nẹp, may viền và đóng gói thành phẩm. Các nhà sản xuất hiện nay áp dụng nhiều công nghệ tiên tiến như công nghệ đúc lạnh, công nghệ ép chân không, hoặc công nghệ foam không chứa CFC – thân thiện với môi trường và đảm bảo an toàn cho sức khỏe người tiêu dùng.

Đệm mút có nhiều quy cách, kích thước và độ dày khác nhau, phù hợp với từng loại giường, thói quen và nhu cầu của người sử dụng, từ đệm đơn, đệm đôi, đến đệm sofa, đệm y tế, đệm gấp du lịch hay đệm trẻ em. Ngoài ra, đệm mút còn được ứng dụng trong nhiều lĩnh vực khác như sản xuất ghế ngồi ô tô, ghế văn phòng, bao bì chống sốc, vật liệu cách âm – cách nhiệt trong xây dựng và công nghiệp. Trên thị trường hiện nay, sản phẩm đệm mút có thể chia thành phân khúc phổ thông, trung cấp và cao cấp, với sự cạnh tranh mạnh mẽ giữa các thương hiệu trong nước và quốc tế.

Về mặt thương mại, đệm mút là một mặt hàng có giá trị gia tăng cao. Các doanh nghiệp sản xuất và xuất khẩu đệm mút của Việt Nam hiện đang hướng tới chuẩn hóa quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn quốc tế, áp dụng các chứng nhận về an toàn và môi trường như CertiPUR-US, OEKO-TEX, ISO 9001, nhằm nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu ngày càng khắt khe của thị trường. Nhìn chung, mặt hàng đệm mút không chỉ đóng vai trò quan trọng trong ngành công nghiệp nội thất mà còn là một lĩnh vực tiềm năng trong chuỗi giá trị xuất khẩu, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và tạo việc làm cho nhiều lao động trong nước.

Quy trình sản xuất đệm mút

Quy trình sản xuất đệm mút là một chuỗi công đoạn công nghiệp khép kín, kết hợp giữa công nghệ hóa học, kỹ thuật cơ khí và thiết kế sản phẩm, nhằm tạo ra những tấm đệm có độ đàn hồi, độ bền và tính thẩm mỹ cao. Toàn bộ quy trình thường bắt đầu từ khâu chuẩn bị nguyên liệu, trong đó hai thành phần chính là polyol và isocyanate được nhập khẩu hoặc sản xuất trong nước, cùng với các phụ gia như chất xúc tác, chất tạo bọt, chất ổn định, chất chống cháy, chất làm mềm và chất tạo màu. Tất cả các nguyên liệu này được cân định lượng chính xác bằng hệ thống điều khiển tự động

để đảm bảo sự ổn định trong phản ứng tạo bọt.

Sau khi pha trộn, hỗn hợp nguyên liệu được đưa vào máy tạo bọt (foam machine), nơi diễn ra phản ứng hóa học sinh nhiệt, tạo ra cấu trúc bọt khí trong khối mút. Hỗn hợp này được đổ vào khuôn hoặc lên băng chuyền để hình thành khối mút lớn (foam block). Khi phản ứng hoàn tất, khối mút được để nguội và ổn định trong khoảng 12–24 giờ nhằm loại bỏ khí thừa, đồng thời đảm bảo độ đàn hồi và độ cứng đạt tiêu chuẩn. Tiếp đó, khối mút được cắt tạo hình bằng máy cắt tự động thành các tấm, khối hoặc lớp mút theo kích thước và độ dày phù hợp với từng loại đệm. Ở giai đoạn này, một số nhà sản xuất còn tiến hành ép định hình, dập khuôn hoặc ghép nhiều lớp mút để tạo cấu trúc đa tầng giúp tăng độ êm ái và khả năng nâng đỡ cơ thể.

Sau khi tạo hình xong, phần lõi đệm mút được chuyển sang công đoạn bọc vải. Lớp vỏ đệm có thể làm từ các loại vải như vải thun, vải dệt kim, vải nỉ, vải gấm hoặc vải kháng khuẩn. Trước khi bọc, vỏ vải thường được xử lý chống nấm mốc, hút ẩm và làm sạch bụi, sau đó được may viền, gắn khóa kéo hoặc khâu nẹp trang trí bằng máy khâu công nghiệp để đảm bảo độ bền và tính thẩm mỹ. Đệm hoàn thiện được kiểm tra chất lượng (QC) ở nhiều tiêu chí như độ đàn hồi, độ cứng, độ nảy, khả năng phục hồi

sau nén, độ thoáng khí và độ an toàn hóa học (đảm bảo không phát thải hợp chất hữu cơ bay hơi – VOCs độc hại).

Bước cuối cùng là đóng gói và bảo quản. Đệm mút thường được nén ép chân không và cuộn tròn trong bao bì PE hoặc hộp carton để tiết kiệm không gian vận chuyển, đồng thời dễ dàng phân phối đến các đại lý hoặc xuất khẩu ra nước ngoài. Nhiều cơ sở sản xuất hiện nay ứng dụng dây chuyền tự động hóa và công nghệ xanh, như sử dụng nguyên liệu không chứa CFC, công nghệ ép nguội tiết kiệm năng lượng, hoặc tái chế mút thải nhằm giảm thiểu tác động môi trường.

Nhìn chung, quy trình sản xuất đệm mút đòi hỏi sự chính xác trong pha chế hóa học, kiểm soát nhiệt độ – áp suất, cũng như tay nghề kỹ thuật cao trong khâu hoàn thiện sản phẩm. Sự kết hợp giữa công nghệ tiên tiến, nguyên liệu chất lượng và quy trình kiểm soát nghiêm ngặt giúp tạo ra các sản phẩm đệm mút đạt tiêu chuẩn quốc tế, đáp ứng nhu cầu đa dạng của người tiêu dùng trong và ngoài nước, đồng thời nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam trên thị trường toàn cầu.

Thị trường đệm mút của Ca-na-đa và xu hướng

Thị trường đệm mút tại Ca-na-đa trong những năm gần đây đang chứng kiến sự tăng trưởng ổn định và xu hướng tiêu dùng

chuyển dịch rõ rệt theo hướng ưu tiên các sản phẩm có chất lượng cao, thân thiện với môi trường và mang lại trải nghiệm giấc ngủ tốt hơn. Theo các báo cáo nghiên cứu thị trường quốc tế, quy mô thị trường đệm của Ca-na-đa dự kiến đạt khoảng 2,56 tỷ USD vào năm 2030, với tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm ước tính khoảng 7,3% trong giai đoạn 2025–2030. Trong đó, phân khúc đệm mút (foam mattress) là nhóm sản phẩm phát triển nhanh nhất, đặc biệt là các loại đệm mút hoạt tính và đệm mút PU, vốn đang được người tiêu dùng Ca-na-đa ưa chuộng nhờ khả năng nâng đỡ cơ thể, giảm áp lực lên cột sống và mang lại sự thoải mái cao. Sự tăng trưởng của thị trường này được thúc đẩy bởi nhiều yếu tố như thu nhập bình quân đầu người tăng, nhu cầu cải thiện chất lượng giấc ngủ, tốc độ đô thị hóa, sự mở rộng của ngành lưu trú và du lịch, cũng như xu hướng tiêu dùng hướng tới sản phẩm an toàn, bền vững và có tính thẩm mỹ cao.

Người tiêu dùng Ca-na-đa hiện có xu hướng ưu tiên các sản phẩm đệm mút cao cấp có tích hợp công nghệ hiện đại như memory foam có khả năng “ghi nhớ hình dạng”, gel foam giúp thoáng khí và điều hòa nhiệt độ, hay hybrid foam kết hợp giữa mút và lò xo độc lập để tăng khả năng nâng đỡ. Bên cạnh đó, tiêu chí thân thiện với môi trường cũng ngày càng được chú trọng, thể hiện qua việc ưa chuộng các sản phẩm đệm

mút không chứa các hợp chất hữu cơ bay hơi (VOCs), sử dụng nguyên liệu tái chế, đạt chứng nhận an toàn như CertiPUR-US hoặc OEKO-TEX. Cùng với sự phát triển mạnh của thương mại điện tử, mô hình “mattress-in-a-box” (đệm đóng gói nén chân không) đang trở thành một xu hướng phổ biến tại Ca-na-đa, giúp người tiêu dùng dễ dàng mua sắm, vận chuyển và lắp đặt sản phẩm ngay tại nhà.

Ngoài thị trường tiêu dùng hộ gia đình, ngành khách sạn và lưu trú cũng là một động lực quan trọng thúc đẩy tiêu thụ đệm mút, do đặc tính nhẹ, dễ vệ sinh, dễ bảo quản và đảm bảo tiêu chuẩn vệ sinh cao của loại sản phẩm này. Tuy nhiên, thị trường cũng đang đối mặt với một số thách thức như sự cạnh tranh gay gắt từ đệm lò xo truyền thống ở phân khúc giá thấp, chi phí nguyên liệu đầu vào tăng và yêu cầu ngày càng khắt khe về an toàn hóa chất và môi trường. Dù vậy, với xu hướng tiêu dùng chú trọng đến sức khỏe, sự thoải mái và tính bền vững, thị trường đệm mút của Ca-na-đa vẫn được đánh giá là một ngành hàng tiềm năng và hấp dẫn, mở ra nhiều cơ hội cho các doanh nghiệp sản xuất và xuất khẩu, đặc biệt là những doanh nghiệp có khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng, đổi mới công

nghệ và định hướng phát triển xanh trong tương lai.

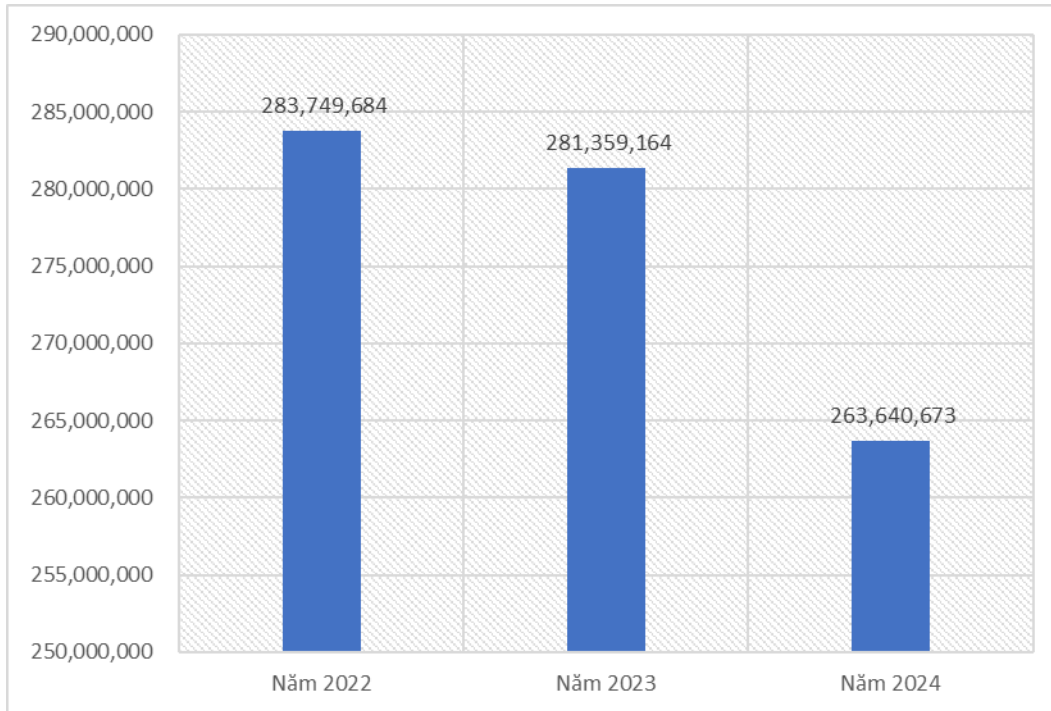
2. Tình hình nhập khẩu mặt hàng đệm mút từ các nguồn trên thế giới vào thị trường Ca-na-đa

Năm 2022, tổng giá trị nhập khẩu đệm mút từ tất cả các thị trường trên thế giới vào Ca-na-đa đạt 283,7 triệu USD, trong đó Hoa Kỳ là nhà cung cấp lớn nhất, tiếp theo là các thị trường như Trung Quốc, Mê-hi-cô và Tây Ban Nha. Trong năm 2023, trị giá nhập khẩu mặt hàng này có sự sụt giảm nhẹ so với năm 2022 đạt 281,4 triệu USD. Sau đó, trong năm 2024, trị giá nhập khẩu vào Ca-na-đa tiếp tục có sự sụt giảm đạt 263,6 triệu USD.

Nhìn chung, giai đoạn 2022–2024 đánh dấu sự ổn định và mở rộng nhẹ của hoạt động nhập khẩu đệm mút vào thị trường Ca-na-đa, với xu hướng chuyển dịch mạnh sang sản phẩm mút cao cấp, thân thiện môi trường và đóng gói thông minh. Điều này mở ra cơ hội lớn cho các doanh nghiệp sản xuất và xuất khẩu, đặc biệt là Việt Nam – quốc gia đang dần khẳng định vị thế trong chuỗi cung ứng đệm mút toàn cầu, nhờ chất lượng ổn định, giá cạnh tranh và khả năng đáp ứng nhanh nhu cầu thị trường Bắc Mỹ.

Tổng giá trị nhập khẩu dệt măt sang thị trường Ca-na-đa từ 2022 đến 2024

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

Năm 2023, Hoa Kỳ dẫn đầu danh sách các nguồn cung ứng có trị giá xuất khẩu dệt măt lớn nhất sang thị trường Ca-na-đa, trị giá xuất khẩu của Hoa Kỳ đạt 122,8 triệu USD, chiếm 43,6% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa. Mê-hi-cô đứng thứ hai với trị giá xuất khẩu đạt gần 54 triệu USD, chiếm 19,2% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa. Trung Quốc đứng thứ ba với trị giá xuất khẩu đạt 29,4 triệu USD, chiếm 10,5 % tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa. In-đô-nê-xi-a và Cam-pu-chia lần lượt đứng thứ tư và thứ năm với trị giá xuất khẩu đạt 15,5 triệu USD và 15,3 triệu USD. Việt Nam xếp thứ sáu các nguồn cung ứng lớn dệt măt vào Ca-na-đa với trị giá xuất khẩu đạt 9 triệu USD, chiếm 3,2% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa. Tổng trị giá xuất khẩu dệt măt của mười nguồn cung ứng chính sang thị trường Ca-na-đa đạt 257,4 triệu USD, chiếm 91,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa. Tổng trị giá xuất khẩu dệt măt của các nguồn cung ứng khác đạt 24 triệu USD, chiếm 8,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa.

Năm 2024, Hoa Kỳ tiếp tục là nguồn cung cấp có trị giá xuất khẩu đậm nút lớn nhất sang thị trường Ca-na-đa, đạt 123,6 triệu USD, chiếm 46,9% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa. Mê-hi-cô xếp thứ hai với trị giá xuất khẩu đạt 37,9 triệu USD, chiếm 14,4% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa. Trung Quốc xếp thứ ba với trị giá xuất khẩu đạt 24,9 triệu USD, chiếm 9,4% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa. Với trị giá xuất khẩu tăng 133,2%, Việt Nam xếp vị trí thứ tư với trị giá xuất khẩu đạt 21,1 triệu USD, chiếm 8% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa. In-đô-nê-xi-a và Cam-pu-chia lần lượt xếp vị trí thứ năm và thứ sáu với trị giá xuất khẩu đạt 17,1 triệu USD và 11,3 triệu USD. Tổng trị giá xuất khẩu đậm nút của mười nguồn cung ứng chính sang thị trường Ca-na-đa đạt gần 248 triệu USD, chiếm 94,1% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa. Tổng trị giá xuất khẩu đậm nút của các nguồn cung ứng khác đạt 15,7 triệu USD, chiếm 5,9% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa.

Các nguồn cung ứng chính vào thị trường Ca-na-đa năm 2023 và 2024

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào Ca-na-đa	Trị giá NK năm 2023	Trị giá NK năm 2024	2024 so với 2023	Tỷ trọng năm 2023	Tỷ trọng năm 2024
Hoa Kỳ	122.763.861	123.571.508	0,7%	43,6%	46,9%
Mê-hi-cô	53.970.615	37.862.842	-29,8%	19,2%	14,4%
Trung Quốc	29.409.198	24.885.037	-15,4%	10,5%	9,4%
Việt Nam	9.037.512	21.075.994	133,2%	3,2%	8,0%
In-đô-nê-xi-a	15.462.213	17.120.594	10,7%	5,5%	6,5%
Cam-pu-chia	15.329.745	11.266.490	-26,5%	5,4%	4,3%
Ma-lai-xi-a	4.816.341	4.260.969	-11,5%	1,7%	1,6%
Xinh-ga-po	1.106.872	3.279.308	196,3%	0,4%	1,2%
Đài Loan	3.726.012	2.457.774	-34,0%	1,3%	0,9%
Thái Lan	1.748.807	2.194.125	25,5%	0,6%	0,8%

Nguồn: IHS Markit

Trong tám tháng đầu năm 2025, tổng kim ngạch nhập khẩu đệm mút của Ca-na-đa giảm 21,3% so với cùng kỳ năm trước đó, đạt 145,6 triệu USD. Hoa Kỳ là quốc gia có trị giá xuất khẩu đệm mút lớn nhất sang thị trường Ca-na-đa, đạt 49,8 triệu USD, chiếm 34,2% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa. Mê-hi-cô xếp thứ hai trong số các nguồn cung ứng lớn đệm mút sang thị trường Ca-na-đa với kim ngạch xuất khẩu đạt 30,6 triệu USD, chiếm 21% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa. In-đô-nê-xi-a và Trung Quốc lần lượt xếp thứ ba và thứ tư với trị giá xuất khẩu đạt 16,9 triệu USD và 14,7 triệu USD. Việt Nam xếp vị trí thứ năm với trị giá xuất khẩu đạt 12,2 triệu USD, chiếm 8,4% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa.

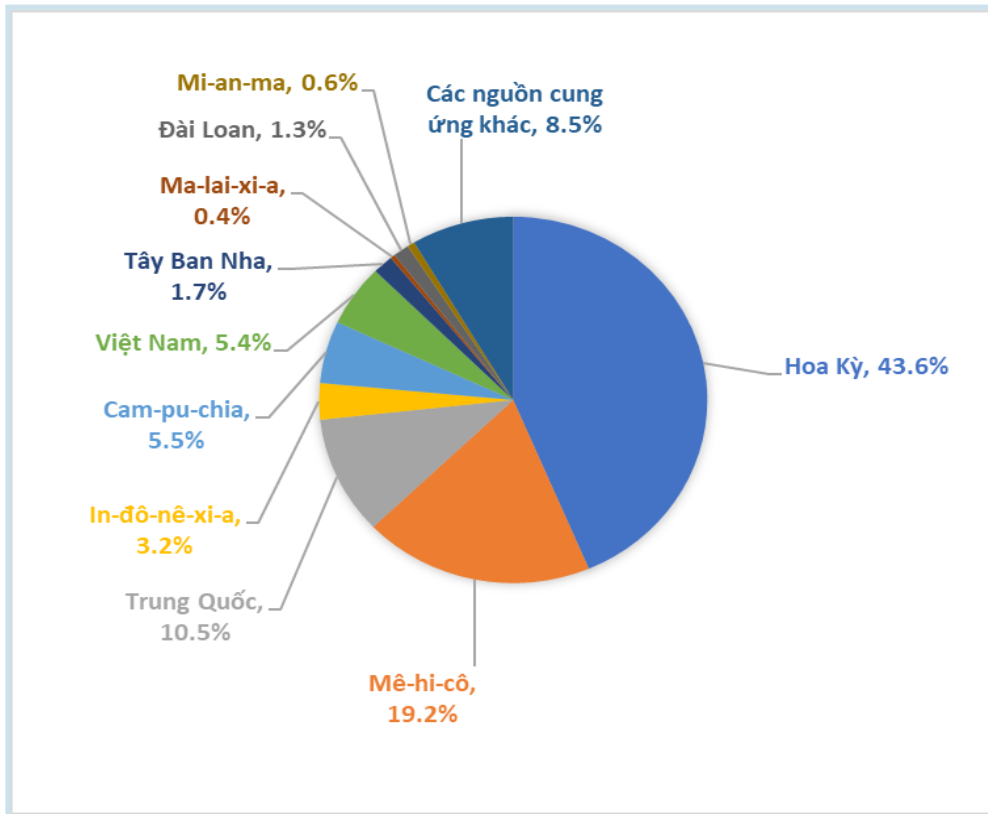
Các nguồn cung ứng chính vào thị trường Ca-na-đa trong tám tháng đầu năm 2024 và 2025

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào Ca-na-đa	Trị giá NK 8T/2024	Trị giá NK 8T/2025	8T/2025 so với 8T/2024	Tỷ trọng 2025
Hoa Kỳ	86.105.433	49.761.598	-42,2%	34,2%
Mê-hi-cô	26.694.164	30.561.482	14,5%	21,0%
In-đô-nê-xi-a	11.272.598	16.929.557	50,2%	11,6%
Trung Quốc	18.110.191	14.660.017	-19,1%	10,1%
Việt Nam	14.594.024	12.230.629	-16,2%	8,4%
Cam-pu-chia	7.744.314	4.473.577	-42,2%	3,1%
Ma-lai-xi-a	2.992.323	3.036.256	1,5%	2,1%
Đài Loan	2.088.859	1.996.066	-4,4%	1,4%
Nhật Bản	951.260	1.727.110	81,6%	1,2%
Xinh-ga-po	2.866.170	1.215.253	-57,6%	0,8%

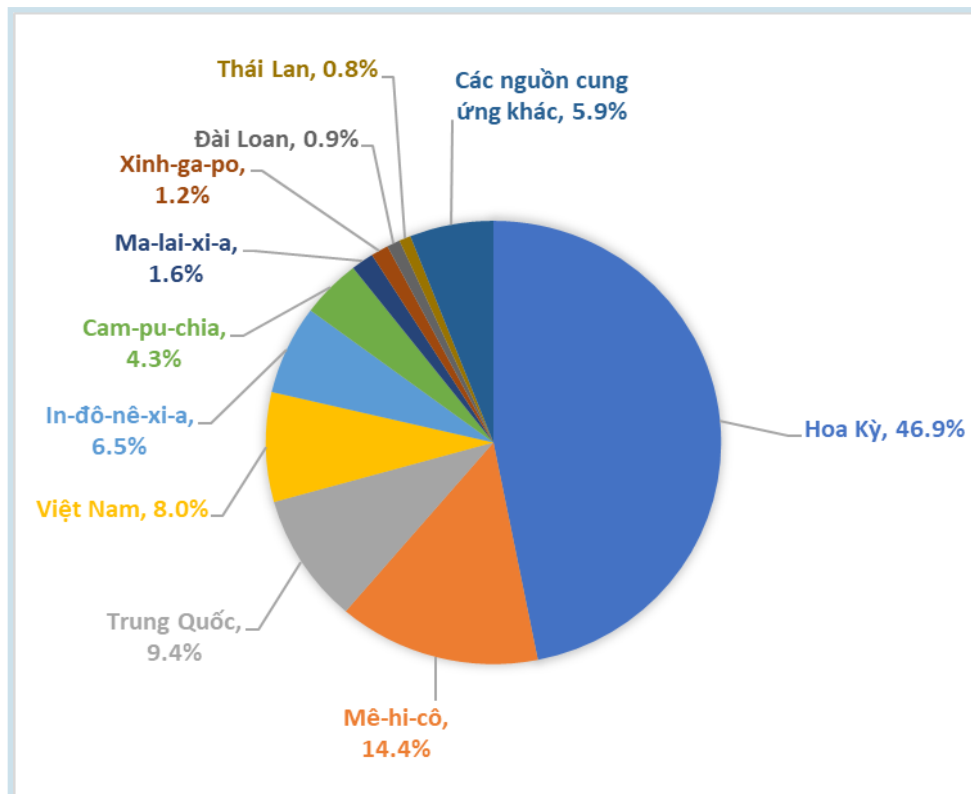
Nguồn: IHS Markit

Tỷ trọng các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào Ca-na-đa năm 2023



Nguồn: IHS Markit

Tỷ trọng các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào Ca-na-đa năm 2024



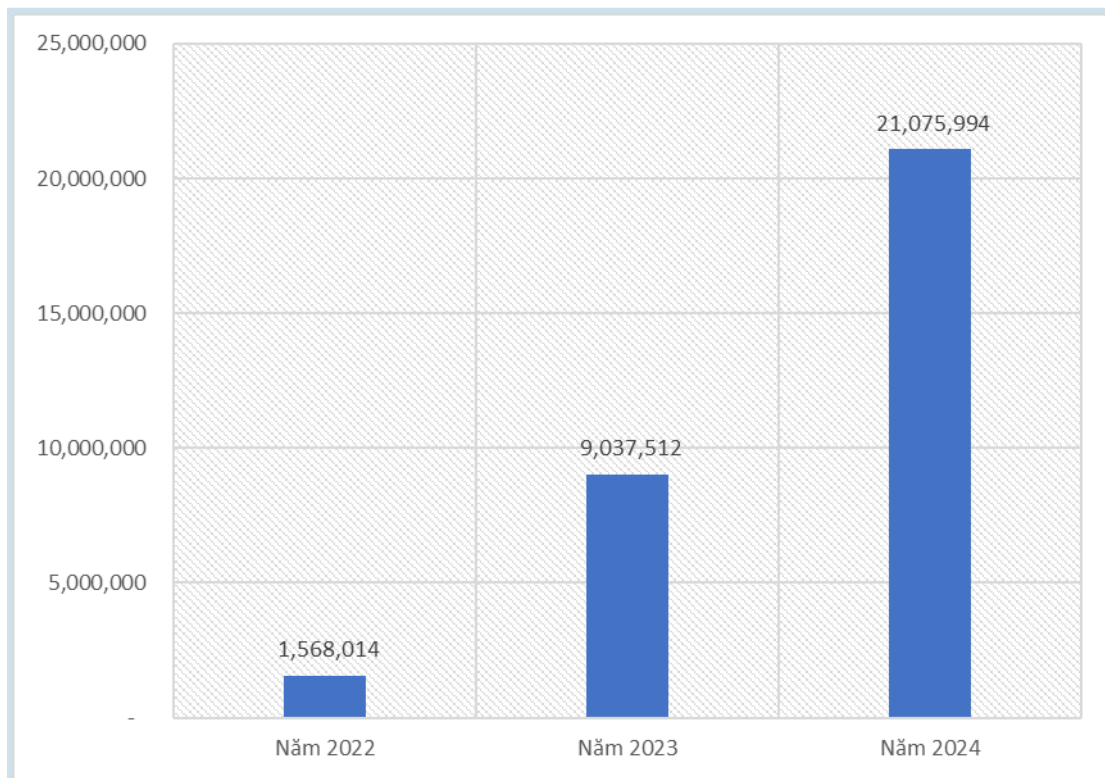
Nguồn: IHS Markit

3. Tình hình nhập khẩu đem mứt vào Ca-na-đa từ Việt Nam

Năm 2022, trị giá xuất khẩu đem mứt của Việt Nam sang thị trường Ca-na-đa đạt 1,6 triệu USD, chiếm 0,6% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng cùng loại của Ca-na-đa, Việt Nam xếp thứ mười một trong số các nguồn cung của Ca-na-đa. Năm 2023, trị giá xuất khẩu của Việt Nam có sự gia tăng so với năm trước đó đạt 9 triệu USD, chiếm 3,2% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng cùng loại của Ca-na-đa, Việt Nam xếp vị trí thứ sáu trong số các nguồn cung lớn nhất của Ca-na-đa. Sang năm 2024, trị giá xuất khẩu mặt hàng đem mứt của Việt Nam sang thị trường Ca-na-đa có tiếp tục tăng mạnh đạt 21,1 triệu USD, chiếm 8% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng cùng loại của Ca-na-đa, Việt Nam xếp thứ tư trong số các nguồn cung ứng có trị giá xuất khẩu đem mứt lớn nhất sang thị trường Ca-na-đa.

Tổng trị giá xuất khẩu đem mứt của Việt Nam vào Ca-na-đa từ năm 2022 đến 2024

Đơn vị: USD



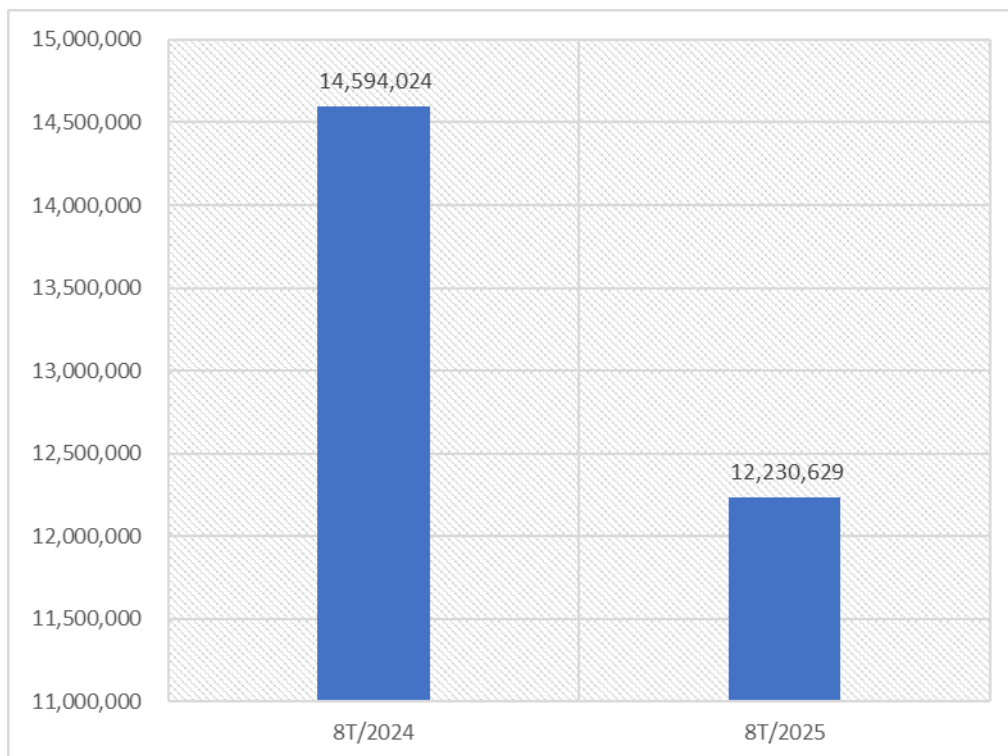
Nguồn: IHS Markit

Trong tám tháng đầu năm 2024, trị giá xuất khẩu đem mứt của Việt Nam sang thị trường Ca-na-đa đạt 14,6 triệu USD, chiếm 7,9% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa. Trong tám tháng đầu năm 2025, trị giá xuất khẩu đem mứt của Việt Nam

giảm 16,2% so với cùng kỳ năm trước, đạt 12,2 triệu USD, chiếm 8,4% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa. Việt Nam đứng thứ năm trong số các quốc gia có trị giá xuất khẩu đậm nhất sang thị trường Ca-na-đa trong tám tháng đầu năm 2025.

Trị giá xuất khẩu đậm nhất của Việt Nam sang Ca-na-đa trong tám tháng đầu năm 2024 và 2025

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

4. Cảnh báo và khuyến nghị

Ca-na-đa đã áp dụng thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với nệm nhập khẩu từ Trung Quốc.

Với tỷ trọng kim ngạch ở mức đáng kể và đang có xu hướng tăng lên, các doanh nghiệp xuất khẩu cần theo dõi khả năng Ca-na-đa khởi xướng điều tra phòng vệ thương mại đối với sản phẩm này của Việt Nam trong thời gian tới.

Để giảm thiểu rủi ro, các doanh nghiệp Việt Nam cần chủ động tuân thủ nghiêm túc quy tắc xuất xứ và minh bạch hồ sơ sản xuất – xuất khẩu, đặc biệt trong các khâu nhập khẩu nguyên liệu, phối trộn mốt, cắt tạo hình và đóng gói sản phẩm. Việc duy trì sổ sách, chứng

từ rõ ràng về nguồn gốc nguyên liệu và quy trình sản xuất trong nước là điều kiện quan trọng để chứng minh năng lực tự chủ và tránh bị cáo buộc “chuyển tải bất hợp pháp”.

Ngoài ra, doanh nghiệp cần thường xuyên cập nhật thông tin từ Cục Phòng vệ thương mại và Cơ quan Phòng vệ thương mại của Ca-na-đa (CBSA) để kịp thời nắm bắt các vụ việc có nguy cơ ảnh hưởng đến ngành hàng. Trong trường hợp bị khởi xướng điều tra, doanh nghiệp nên phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý trong nước và các hiệp hội ngành hàng, chủ động cung cấp thông tin, dữ liệu đúng hạn và đầy đủ theo yêu cầu của phía Ca-na-đa nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp.

Bên cạnh đó, doanh nghiệp cũng nên đa dạng hóa thị trường xuất khẩu và sản phẩm, không phụ thuộc quá mức vào một thị trường duy nhất, đồng thời đầu tư nâng cao chất lượng, tính bền vững và khả năng truy xuất nguồn gốc để đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế. Việc chủ động nâng cao hiểu biết về pháp luật phòng vệ thương mại quốc tế, xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ minh bạch và hợp tác với các tổ chức tư vấn thương mại chuyên nghiệp sẽ giúp doanh nghiệp Việt Nam giảm thiểu đáng kể rủi ro và duy trì ổn định hoạt động xuất khẩu đem mót vào thị trường Ca-na-đa trong dài hạn.



BỘ CÔNG THƯƠNG CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Thực hiện bởi

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO

Địa chỉ: Số 23 Ngô Quyền,

Hoàn Kiếm, Hà Nội

E-mail: ciew@moit.gov.vn

Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung

Đỗ Thị Sa

Phó Giám đốc Trung tâm

Nhóm Thực hiện: CIEW

Thiết kế: Nguyễn Mạnh Hùng

Bản quyền của TRAV

